

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-ST
Ngày: 21 - 9 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;

2. Ông Trần Ngọc Lung.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà:
Ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HS ngày 07/9/2018, đối với bị cáo:

+ **Trịnh Hoài N1** - sinh năm 1991; nơi ĐKKTT: Tiểu khu K, thị trấn KK, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Hồng V1 và bà Phạm Thị D1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 11/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong hình phạt ngày 15/6/2013; ngày 27/5/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt ngày 03/10/2017; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/3/2006, bị Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Cưỡng đoạt tài sản"; ngày 15/01/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn là 24 tháng; ngày 24/12/2014, bị Công an phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/4/2018 đến ngày 26/4/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Đoàn Công an Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; người đại diện hợp pháp: Ông Lê Trọng Đ1 - Trưởng Đoàn Công an Kiện Khê; có đơn xin xét xử vắng mặt,

2. Ông Dương Văn T1 - sinh năm 1959; địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn KK, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; có đơn xin xét xử vắng mặt,

3. Ông Lê Xuân C1 - sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ dân phố BL 1, phường TC, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

4. Bà Nguyễn Thị V2 - sinh năm 1977; địa chỉ: Tiểu khu K, thị trấn K Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

** Người làm chứng:*

1. Ông Hoàng Minh Đ2 - Trưởng Công an thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

2. Ông Dương Đức C2 - sinh năm 1978; địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn KK, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

3. Ông Bùi Hoàng L1 - sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 4, phường MK, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

4. Ông Nguyễn Văn B1 - sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Tr, xã TN, huyện DT, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

5. Ông Lâm Thịnh V3 - sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn K, xã LS, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

6. Ông Nguyễn Sinh Đ3 - sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn TT, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

7. Ông Trần Văn T2 - sinh năm 1982; địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn KK, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

8. Ông Vũ Nam G1 - sinh năm 1975; địa chỉ: Tiểu khu K, thị trấn KK, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

9. Bà Đỗ Thị H1 - sinh năm 1972; địa chỉ: Tiểu khu K, thị trấn K Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

10. Ông Dương Văn T3 - sinh năm 1976; địa chỉ: Tiểu khu K, thị trấn KK, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

11. Ông Dương Cường H2 - sinh năm 1970; địa chỉ: Tiểu khu K, thị trấn KK, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt,

12. Ông Dương Văn K1 - sinh năm 1938; địa chỉ: Tiểu khu K, thị trấn KK, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 17/4/2018, Trịnh Hoài N1 và ông Lê Xuân C1 - sinh năm 1974, trú tại Tổ dân phố BL 1, phường TC, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xảy ra xô xát tại quán bia của bà Nguyễn Thị V2 ở tiểu khu K, thị trấn K Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Tại đây, N1 cầm chiếc cốc thủy tinh đập vào đèn pha xe máy của ông C1 và đe dọa ông C1. Thấy vậy, bà V2 gọi điện thoại báo cho ông Lâm Thịnh V3 - Cán bộ Đoàn Công an Kiện Khê. Nhận được tin báo, lãnh đạo Đoàn Công an Kiện Khê phân công cán bộ phối hợp với Công an thị trấn Kiện Khê đến nhà bà V2 giải quyết vụ việc. Khi đến nơi, thì N1 đã bỏ đi nơi khác. Lúc này, ông Bùi Hoàng L1 - Phó Trưởng Đoàn Công an K Khê nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc N1 đang chửi bới tại nhà bà Đỗ Thị H1 ở tiểu khu K, thị trấn K Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Lực lượng Công an thuộc Đoàn Công an K Khê và Công an thị trấn K Khê đến nhà bà H1 để tìm N1 nhưng không thấy. Tiếp tục đi tìm thì thấy N1 tại nhà bà Trần Thị H2 (là bà ngoại của N1) ở tiểu khu K, thị trấn KK. Ông Bùi Hoàng L1 đã yêu cầu N1 về Đoàn Công an Kiện Khê để làm việc.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, tại Hội trường tầng 2 thuộc Đoàn Công an Kiện Khê, ông Bùi Hoàng L1 trực tiếp hỏi và ghi lời khai của N1; còn các ông Nguyễn Văn B1, Lâm Thịnh V3 (đều là cán bộ Đoàn Công an Kiện Khê), ông Dương Đức C3 (Phó Trưởng Công an thị trấn Kiện Khê) và ông Dương Văn T1 (Công an viên thị trấn Kiện Khê) chịu trách nhiệm phối hợp và quản lý đối tượng. Lúc này, các ông L1, V3, B1, C3, T1 đều mặc trang phục Công an. Trong quá trình làm việc, N1 đã chửi bới ông L1. Thấy vậy, ông T1 đang ngồi cạnh N1 yêu cầu N1 nghiêm túc làm việc, thì N1 quay sang chửi, lăng mạ ông T1. Mọi người can ngăn, đồng thời đưa N1 sang ngồi ở ghế đối diện, cách ông T1 khoảng 1,2m; nhưng N1 vẫn tiếp tục chửi bới và cầm chiếc ghế gỗ ném về phía ông T1. Ông T1 giơ tay lên đỡ thì bị ghế đập vào cánh tay phải làm sứt, rách da, chảy máu. Sau đó, N1 tiếp tục cầm ghế khác định ném về phía ông T1, thì bị mọi người khống chế.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- + Một số mảnh vỡ thủy tinh do bà Nguyễn Thị V2 giao nộp;
- + 02 (hai) chiếc ghế gỗ dạng ghế tựa, thu tại Hội trường tầng 2 Đoàn Công an K Khê.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông Dương Văn T1 có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu N1 phải bồi thường. Ông Lê Xuân C1 cũng không yêu cầu N1 bồi thường đèn pha xe máy bị vỡ.

Ngày 27/4/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại 02 chiếc ghế gỗ cho Đoàn Công an K Khê. Đại diện Đoàn Công an đã nhận lại chiếc ghế và không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 26/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trịnh Hoài N1 về tội “Chống người thi hành công vụ” theo điểm đ khoản 2 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Hoài N1 phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Áp dụng điểm đ

khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Trịnh Hoài N1 từ 30 đến 36 tháng tù; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy một số mảnh vỡ thủy tinh. Bị cáo N1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin lỗi lực lượng Công an thuộc Đồn Công an K Khê, Công an thị trấn K Khê.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra, bị cáo N1 không thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; nhưng tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 17/4/2018, tại Hội trường tầng 2 Đồn Công an Kiện Khê, thuộc địa bàn thị trấn K Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Cán bộ Đồn Công an Kiện Khê phối hợp với Công an thị trấn Kiện Khê lấy lời khai và làm việc với Trịnh Hoài N1 về việc trước đó N1 có hành vi gây mất trật tự tại nhà bà Nguyễn Thị V2 và bà Đỗ Thị H1 ở tiểu khu K, thị trấn KK, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Trong lúc làm việc, N1 đã chửi bới, xúc phạm ông Bùi Hoàng L1 - Phó Trưởng Đồn Công an Kiện Khê. Khi ông Dương Văn T1 là Công an viên thị trấn Kiện Khê nhắc nhở, thì N1 chửi bới, xúc phạm ông T1 và dùng ghế gỗ ném về phía ông T1 gây thương tích; làm cho cán bộ Đồn Công an Kiện Khê và Công an thị trấn Kiện Khê không thực thi được nhiệm vụ.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lấn phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Trịnh Hoài N1 về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu; đã nhiều lần bị kết án và bị xử phạt hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội; thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Dương Văn T1 và ông Lê Xuân C1 không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 02 (hai) chiếc ghế gỗ dạng ghế tựa: Đây là tài sản hợp pháp của Đoàn Công an Kiện Khê; Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đoàn Công an Kiện Khê là phù hợp pháp luật.

+ Đối với một số mảnh vỡ thủy tinh, không có giá trị; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Hoài N1 phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

+ Xử phạt bị cáo Trịnh Hoài N1 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 17/4/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - Tịch thu, tiêu hủy một số mảnh vỡ thủy tinh (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội - Buộc bị

cáo Trịnh Hoài N1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh